

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TR
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 168/2022/HS-ST
Ngày 16-9-2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TR, TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tuyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Tạ Văn Đài.

Ông Đặng Quang Hoạch.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải Yến – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tr, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tr, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Phạm Ngọc Lương - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tr, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 150/2022/TLST-HS ngày 12 tháng 8 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 153/2022/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Quang B**, sinh năm 1992, tại Hà Nam; Nơi cư trú: xã Sông Trầu, huyện Tr, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quang T, sinh năm: 1962 và bà Trần Thị L, sinh năm: 1962; có vợ tên Lý Thị Mỹ T, sinh năm: 1998; Có 02 con, lớn nhất sinh năm 2015, nhỏ nhất sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không;

Bị giam giữ từ ngày 22/02/2022 (Có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Lê Hồng Th, sinh năm 1964.

2/ Ông Lê Hồng T, sinh năm 1991.

Cùng trú tại: Ấp Cây Diệp, xã Cây Gáo, huyện Tr, tỉnh Đồng Nai.

- Người làm chứng:

1/ Bà Đồng Thị V, sinh năm 1952.

2/ Ông Lê Hồng S, sinh năm 1994.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Quang B sinh sống tại nhà thuộc tổ 6, ấp 8, xã Sông Trầu, huyện Tr, tỉnh Đồng Nai. Tại đây, gia đình Ba có nuôi gà nhưng thường xuyên bị mất trộm nên Ba đã có ý định chế tạo vật liệu nổ để gài xung quanh vườn nhà chống trộm (Chó, mèo). Do đó, trong khoảng từ tháng 3/2021 đến tháng 12/2021, Ba lên các trang mạng xã hội Youtube tìm hiểu, hướng dẫn cách làm thuốc nổ để chế tạo ra quả nổ, nên Ba chuẩn bị nhiều dây tóc bóng đèn, 01 cây đinh loại 10cm, bột than củi (C), dây dù, 01 cây cựa sắt cầm tay, 01 đoạn dây cước dài khoảng 50 mét, 01 cái kim, 01 cây keo nến Sau đó, Ba tiếp tục liên lạc theo số điện thoại 0353.579.589 gặp người đàn ông tên Bình (chưa rõ lai lịch) đặt mua 500g Kali clorat ($KClO_3$) với giá 430.000 đồng và đến chợ Kim Biên ở Thành phố Hồ Chí Minh mua 150g chất lưu huỳnh (S), với giá 40.000 đồng, 100g bột nhôm (Al) với giá 50.000 đồng của một người không rõ lai lịch. Đồng thời, Ba đến các cửa hàng ở khu vực chợ Vĩnh Tân, thuộc huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai mua của người không rõ họ tên, địa chỉ gồm: Keo dán nhựa, các đoạn ống nhựa kèm theo nhiều nắp bịt ống nhựa loại phi 34, phi 42; nhiều cục pin loại 9V kèm theo nhiều nắp chụp kim loại có nối sẵn hai đoạn dây điện ở 02 cực (âm, dương) để gắn dẫn điện từ cục pin loại 9V; nhiều công tắc điện loại đơn và 05 cuộn băng keo, rồi Ba mang về nhà để chế tạo ra các quả nổ, với cách thức pha trộn các hóa chất với nhau để tạo ra thuốc nổ như sau:

Chất $KClO_3$, +S+C theo tỷ lệ 6:2:4; chất $KClO_3$ + S theo tỷ lệ 6:2; chất $KClO_3$, + Al theo tỷ lệ 3:1 + C (tỷ lệ tùy ý); chất $KClO_3$ + Al theo tỷ lệ 3:1 hoặc 3:2. Tiếp theo, Ba cắt ống nhựa dài khoảng 02cm, lấy một nắp chụp ống nhựa bôi keo dán nhựa để bịt lại một đầu ống nhựa, đổ 1/3 thuốc nổ vào bên trong ống nhựa, lấy một nắp chụp ống nhựa khác, dùng cây đinh khoan một lỗ giữa nắp và bôi keo dán nhựa để đậy phần đầu ống nhựa còn lại (hoặc dùng băng kéo quần nơi tiếp giáp giữa nắp chụp với ống nhựa). Sau đó, Ba gắn nắp chụp kim loại vào cục pin 9v, cái đoạn dây điện cực dương nắp chụp kim loại thành 02 đoạn, 01 đoạn dây đầu vào công tắc điện, đoạn còn lại đầu từ công tắc đi ra để nối với 01 sợi dây tóc bóng đèn, đầu dây cực âm nắp chụp pin còn lại sẽ tiếp tục nối vào dây tóc bóng đèn trên, đưa dây tóc bóng đèn vào lỗ khoan trên nắp chụp ống nhựa, dùng keo nến bịt lại. Tiếp đến, Ba đục 01 lỗ nhỏ trên thang (nút bật) công tắc điện loại đơn để buộc sợi dây cước dài khoảng 10 mét nhằm cần chính công tắc ở chế độ thang (nút tắt), khi có lực tác động vào kéo căng dây cước sẽ làm bật công tắc thì nguồn điện làm đốt nóng chảy sợi dây tóc bóng đèn, kích quả nổ phát nổ. Ba đã chế tạo hoàn chỉnh 17 quả nổ tự tạo và mang ra cài đặt xung quanh gần nơi nuôi gà.

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 22/02/2022, ông Lê Hồng Th, sinh năm 1964 cùng hai người con ruột là anh Lê Hồng T sinh năm 1991 và anh Lê Thanh Sơn sinh năm 1994, đều cư trú tại ấp Cây Diệp, xã Cây Gáo, huyện Tr đến rẫy thuê lại của bà Đồng Thị Viêng, sinh năm 1952, tại ấp 8, xã Sông Trầu, huyện Tr để phát dọn cỏ, khi dọn cỏ ông Thống không biết vị trí ranh giới đất giữa bà Viêng với Ba, nên ông Thống cùng anh Thạch đi sang phần đất của Ba. Lúc này, ông Thống nhìn thấy có 01 đoạn dây cước cách mặt đất khoảng 25cm, nên ông

Thông dùng tay trái cầm vào dây cước kéo lên, làm bật công tắc của 01 quả nổ dẫn đến phát nổ. Hậu quả, ông Thống bị thương tích bàn tay trái và anh Thạch đứng gần đó cũng bị thương tích ở chân trái nên được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Quân Y 7B điều trị.

Sau đó, bà Đồng Thị Viếng trình báo Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tr, tỉnh Đồng Nai đến khám nghiệm hiện trường và thu giữ 16 quả nổ tự tạo còn lại mà Ba đã gắn xung quanh gần khu vực nuôi gà.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 05 quả nổ có kích thước 7 x 4 cm; 01 quả nổ có kích thước 6 x 4,9 cm; 02 quả nổ có kích thước 7 x 4,2 cm; 01 quả nổ có kích thước 6,5 x 6,5 cm; 01 quả nổ có kích thước 7 x 3,4 cm; 02 quả nổ có kích thước 6 x 6 cm; 01 quả nổ có kích thước 6 x 4,9 cm; 03 quả nổ có kích thước 6 x 3,4 cm.

- 01 điện thoại di động hiệu MI, kèm theo số thuê bao 0355.789.421.

* Tại bản Kết luận giám định số: 1377/KL-KTHS ngày 03/3/2022 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh - Bộ Công an kết luận như sau:

- 16 (mười sáu) mẫu vật ký hiệu M1, M2, M3, M4, M5, M6, M7, M8, M9, M10, M11, M12, M13, M14, M15, M16 gửi giám định đều là quả nổ tự tạo. Tổng khối lượng là 1,76kg.

- Thành phần chính thuốc nổ tự tạo bên trong các mẫu vật ký hiệu M1, M2, M3 là hỗn hợp Kali clorat ($KClO_3$), lưu huỳnh (S) và bột than (C).

- Thành phần chính thuốc nổ tự tạo bên trong các mẫu vật ký hiệu M4, M4, M5, M6, M7, M8 là hỗn hợp Kali clorat ($KClO_3$), lưu huỳnh (S) và bột than (C).

- Thành phần chính thuốc nổ tự tạo bên trong các mẫu vật ký hiệu M9, M10 là hỗn hợp Kali clorat ($KClO_3$) và bột nhôm (Al).

- Thành phần chính thuốc nổ tự tạo bên trong các mẫu vật ký hiệu M11, M12 là hỗn hợp Kali clorat ($KClO_3$), bột nhôm (Al) và bột than (C).

- Thành phần chính thuốc nổ tự tạo bên trong các mẫu vật ký hiệu M13, M14 là hỗn hợp Kali clorat ($KClO_3$) và lưu huỳnh (S).

- Thành phần chính thuốc nổ tự tạo bên trong các mẫu vật ký hiệu M15, M16 là hỗn hợp Kali clorat ($KClO_3$), lưu huỳnh (S), bột nhôm (Al) và bột than (C).

- Các mẫu vật ký hiệu M1, M2, M3 khi được kích thích (đốt) sẽ phát ra tiếng nổ lớn.

- Các mẫu vật ký hiệu M4, M5, M6, M7, M8, M9, M10, M11, M12, M13, M14, M15, M16 khi được kích nổ sẽ phát ra tiếng nổ lớn. Cơ chế gây nổ: khi quả nổ được đấu vào nguồn điện (pin, ắc quy...), công tắc được bật làm thông mạch điện đốt dây nóng dây tóc bóng đèn kích nổ quả nổ.

* Tại Công văn số: 196/CV-C09B ngày 09/3/2022 của của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh - Bộ Công an về việc giải thích Kết luận giám định số: 1377/KL-KTHS ngày 03/3/2022 như sau:

Căn cứ vào khoản 7 Điều 3 Luật “Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ (hiện hành) “sửa đổi và bổ sung năm 2019” quy định thì:

- Các mẫu vật ký hiệu M1, M2, M3 bên trong chứa thuốc nổ tự tạo, thành phần là hỗn hợp Kali clorat (KClO_3), Lưu huỳnh (S) và bột than (C) là vật liệu nổ.

- Các mẫu vật ký hiệu M4, M5, M6, M7, M8 bên trong chứa thuốc nổ tự tạo, thành phần là hỗn hợp Kali clorat (KClO_3), Lưu huỳnh (S) là vật liệu nổ.

- Các mẫu vật ký hiệu M9, M10 bên trong chứa thuốc nổ tự tạo, thành phần là hỗn hợp Kali clorat (KClO_3) và bột nhôm (Al) là vật liệu nổ.

- Các mẫu vật ký hiệu M11, M12 bên trong chứa thuốc nổ tự tạo, thành phần là hỗn hợp Kali clorat (KClO_3), bột nhôm (Al) và bột than (C) là vật liệu nổ.

- Các mẫu vật ký hiệu M13, M14 bên trong chứa thuốc nổ tự tạo, thành phần là hỗn hợp Kali clorat (KClO_3) và Lưu huỳnh (S) là vật liệu nổ.

- Các mẫu vật ký hiệu M15, M16 bên trong chứa thuốc nổ tự tạo, thành phần là hỗn hợp Kali clorat (KClO_3), Lưu huỳnh (S), bột nhôm (Al) và bột than (C) là vật liệu nổ, không đủ cơ sở xác định hàm lượng thuốc trong mỗi quả nổ tự tạo”.

* Tại bản Kết luận giám định số: 3345/KL-KTHS ngày 28/6/2022 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh - Bộ Công an kết luận như sau:

- Quả nổ tự tạo ký hiệu M1 có khối lượng thuốc nổ tự tạo là 59,2g. Quả nổ tự tạo ký hiệu M2 có khối lượng thuốc nổ tự tạo là 70,2g. Quả nổ tự tạo ký hiệu M3 có khối lượng thuốc nổ tự tạo là 52g. Quả nổ tự tạo ký hiệu M4 có khối lượng thuốc nổ tự tạo là 14,5g. Quả nổ tự tạo ký hiệu M5 có khối lượng thuốc nổ tự tạo là 13g. Quả nổ tự tạo ký hiệu M6 có khối lượng thuốc nổ tự tạo là 11,2g. Quả nổ tự tạo ký hiệu M7 có khối lượng thuốc nổ tự tạo là 13g. Quả nổ tự tạo ký hiệu M8 có khối lượng thuốc nổ tự tạo là 13,9g. Quả nổ tự tạo ký hiệu M9 có khối lượng thuốc nổ tự tạo là 4,1g. Quả nổ tự tạo ký hiệu M10 có khối lượng thuốc nổ tự tạo là 5,6g. Quả nổ tự tạo ký hiệu M11 có khối lượng thuốc nổ tự tạo là 10,3g. Quả nổ tự tạo ký hiệu M12 có khối lượng thuốc nổ tự tạo là 11,9g. Quả nổ tự tạo ký hiệu M13 có khối lượng thuốc nổ tự tạo là 27,1g. Quả nổ tự tạo ký hiệu M14 có khối lượng thuốc nổ tự tạo là 14,8g. Quả nổ tự tạo ký hiệu M15 có khối lượng thuốc nổ tự tạo là 14,9g. Quả nổ tự tạo ký hiệu M16 có khối lượng thuốc nổ tự tạo là 18,2g.

- Không đủ điều kiện để xác định các vật liệu nổ khi nổ có gây sát thương cho con người hay không. Có gây chết người hay không. Bán kính gây sát thương, gây chết người bao nhiêu.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tr tiếp tục khám xét khẩn cấp nhà của Nguyễn Quang B tại tổ 6, ấp 8, xã Sông Trầu, huyện Tr, tỉnh Đồng Nai, thu giữ của Ba gồm: 02 mắt camera hiệu Ebitcam kèm 02 thẻ nhớ; 01 mắt camera hiệu Yoosee không gắn thẻ nhớ; 01 hộp pin hiệu Power bên trong có 09 cục pin; 01 cưa sắt cầm tay; 190 đoạn dây màu đen (Ba khai là dây cháy chậm do Ba tự chế); 03 hộp keo dán nhựa PVC hiệu Bình Minh; 04 nắp chụp ống nhựa phi 60; 01 công tắc điện hiệu Sopoka; 01 vỏ chai nhựa hiệu number one có dây cước dài quấn quanh vỏ chai; 05 nắp pin có hàn dây điện; 01 cuộn băng keo đen; 01 dây kim loại.

* Tại bản Kết luận giám định số: 2514/KL-KTHS ngày 11/5/2022 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh - Bộ Công an kết luận như sau: 190 (một trăm chín mươi) đoạn dây màu đen, chiều dài mỗi đoạn khoảng 35 cm, gửi giám định không phải là vật liệu nổ.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 0534/TgT/2022 ngày 25/5/2022, kết luận thương tích ông Lê Hồng Th như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Mổm cụt nền đốt III ngón 2 bàn tay trái. Tỷ lệ: 03%; Mổm cụt ngang thân đốt II ngón 3 bàn tay trái. Tỷ lệ: 04%; Gãy xương đốt I ngón 1 tay trái. Tỷ lệ: 03%; Gãy xương đốt II ngón 1 tay trái. Tỷ lệ: 02%; Sẹo lòng bàn tay trái kích thước 11 x 0,3cm. Tỷ lệ: 02%; Sẹo ngón 1 bàn tay trái kích thước 1,5 x 0,4cm. Tỷ lệ: 01%; Sẹo lòng bàn tay trái kích thước 02 x 0,3cm. Tỷ lệ: 01%; Sẹo lòng bàn tay trái kích thước 1,5 x 0,3cm. Tỷ lệ: 01%; Sẹo lòng bàn tay trái kích thước 01 x 0,3cm. Tỷ lệ: 01%; Sẹo ngón 5 tay trái kích thước 01 x 0,3cm. Tỷ lệ: 01%; Sẹo dọc ngón 2 tay trái kích thước 2,5 x 0,3cm. Tỷ lệ: 01%; Sẹo dọc ngón 3 tay trái kích thước 02 x 0,3cm. Tỷ lệ: 01%; Sẹo dọc ngón 3 tay trái kích thước 03 x 0,3cm. Tỷ lệ: 02%.

2. Kết luận: Căn cứ Thông tư số: 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế Quy định tỷ lệ tổn thương cơ chế sử dụng trong giám định pháp y, tỷ lệ tổn thương cơ chế do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Lê Hồng Th – 1964 áp dụng phương pháp cộng lùi tại thông tư là: 21 % (Hai mươi một phần trăm).

* Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 0533/TgT/2022 ngày 23/5/2022, kết luận thương tích anh Lê Hồng T như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Sẹo vết thương và vết mổ cẳng chân trái kích thước 5,5 x 0,3cm. Tỷ lệ: 02%; Sẹo mổ cẳng chân trái kích thước 2,3 x 0,3cm. Tỷ lệ: 01%.

2. Kết luận: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế Quy định tỷ lệ tổn thương cơ chế sử dụng trong giám định pháp y, tỷ lệ tổn thương cơ chế do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Lê Hồng T - 1991 áp dụng theo phương pháp cộng lùi tại thông tư là: 03 % (Ba phần trăm).

Quá trình điều tra, Nguyễn Quang B còn khai nhận: Từ tháng 3/2021 đến tháng 12/2021, Ba còn chế tạo hoàn thành được 30 đoạn dây cháy chậm, 03 quả nổ tự tạo, 10 quả nổ (thân bằng giấy) và 20 quả pháo sáng. Tất cả, Ba đã mang ra sau rẫy nhà đốt hết.

Tại Cáo trạng số: 3364/CT-VKS-P1 ngày 03/8/2022, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Nguyễn Quang B về tội “Chế tạo, sử dụng trái phép vật liệu nổ” theo khoản 1 Điều 305 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tr trình bày lời luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 305; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Quang B với mức án từ **09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù.**

- Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu MI kèm theo số thuê bao 0355.789.421 là phương tiện bị cáo Ba dùng vào việc phạm tội.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 hộp pin hiệu Power bên trong có 09 cục pin: 01 cưa sắt cầm tay, 190 đoạn dây màu đen, 03 hộp keo dán nhựa PVC hiệu Bình Minh, 04 nắp chụp ống nhựa phi 60, 01 công tắc điện hiệu Sopoka, 01 vỏ chai nhựa hiệu number one có dây cước dài quấn quanh vỏ chai, 05 nắp pin có hàn dây điện, 01 cuộn băng keo đen và 01 cái dây kim loại. Tất cả là công cụ bị cáo Ba dùng vào việc phạm tội.

+ Trả lại cho bị cáo Ba 02 mắt camera hiệu Ebitcam kèm 02 thẻ nhớ, 01 mắt camera hiệu Yoosee không gắn thẻ nhớ, do không liên quan đến việc phạm tội.

- Về trách nhiệm dân sự: Đại diện gia đình bị cáo Nguyễn Quang B đã bồi thường tiền điều trị thương tích cho ông Lê Hồng Th và anh Lê Hồng T số tiền là 200.000.000 đồng. Ông Thống và anh Thạch đã viết đơn bãi nại cho bị cáo Ba.

- Đối với người tên Bình (chưa rõ lai lịch) kèm theo số thuê bao 0353.579 589, hiện Cơ quan An ninh điều tra đã có văn bản yêu cầu Viettel cung cấp thông tin chủ thuê bao nhưng đến nay vẫn chưa có kết quả, nên Cơ quan An ninh điều tra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

- Đối với hành vi của bị cáo Nguyễn Quang B sử dụng quả nỏ gây thương tích cho ông Thống 21% cùng anh Thạch 3% và 16 quả nỏ tự tạo bị thu giữ nêu trên, hiện Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Đồng Nai tách ra để tiếp tục xác minh, điều tra về hành vi có dấu hiệu của tội “Giết người” (đang chờ kết quả giám định của cơ quan chuyên môn) và xử lý sau.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Quang B phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Quang B không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tr, tỉnh Đồng Nai và lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tr, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tr, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, người làm chứng, các chứng cứ khác có tại hồ sơ và cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai truy tố. Từ đó đã có đủ cơ sở

kết luận: Trong khoảng thời gian từ tháng 3/2021 đến tháng 12/2021, tại nhà thuộc tổ 6, ấp 8, xã Sông Trầu, huyện Tr, tỉnh Đồng Nai, bị cáo Nguyễn Quang B có hành vi chế tạo, sử dụng 17 quả nổ tự tạo có tổng khối lượng 1,76kg (khối lượng thuốc nổ 353,9g) đều là vật liệu nổ, để cài đặt xung quanh gần nơi nuôi gà nhằm mục đích chống chó mèo bắt gà. Đến khoảng 09 giờ 30 phút, ngày 22/02/2022, ông Lê Hồng Th cùng anh Lê Hồng T đi đến nơi bị cáo Ba cài quả nổ tự tạo trên để phát cỏ dại, ông Thống nhìn thấy có 01 đoạn dây cước cách mặt đất khoảng 25cm, nên dùng tay trái cầm vào dây cước kéo lên, làm bật công tắc của 01 quả nổ, dẫn đến phát nổ. Hậu quả, ông Thống bị thương tích bàn tay trái với tỷ lệ 21%, còn anh Thạch cũng bị thương tích ở chân trái với tỷ lệ 3%. Sau đó, ông Thống và anh Thạch được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Quân Y 7B điều trị. Còn lại 16 quả nổ tự tạo bị thu giữ.

[2.1] Hành vi của bị cáo Nguyễn Quang B đã phạm tội “Chế tạo, sử dụng trái phép vật liệu nổ” theo quy định tại khoản 1 Điều 305 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai đã truy tố là có căn cứ.

[2.2] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các vật liệu nổ, cấm chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt vật liệu nổ, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa phương nên cần xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Quang B không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo đã có tác động để gia đình tự nguyện khắc phục hậu quả và được người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có đơn xin bãi nại và xin giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo; bị cáo đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự và được Sư đoàn Trưởng Sư đoàn BB302 tặng danh hiệu Chiến sỹ thi đua, Chính ủy Trung đoàn BB88 tặng giấy khen. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 và nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự xét xử bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là phù hợp, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

[5.1] Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu MI kèm theo số thuê bao 0355.789.421 có số seri 8994 04800 00082 91793 là phương tiện bị cáo Ba dùng vào việc phạm tội.

[5.2] Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 hộp pin hiệu Power bên trong có 09 cục pin, 01 cửa sắt cầm tay, 190 đoạn dây màu đen, 03 hộp keo dán nhựa PVC hiệu Bình Minh, 04 nắp chụp ống nhựa phi 60, 01 công tắc điện hiệu Sopoka, 01 vỏ

chai nhựa hiệu number one có dây cước dài quấn quanh vỏ chai, 05 nắp pin có hàn dây điện, 01 cuộn băng keo đen và 01 cái rây kim loại. Tất cả là công cụ bị cáo Ba dùng vào việc phạm tội.

[5.3] Hoàn trả cho bị cáo Ba 02 mắt camera hiệu Ebitcam kèm 02 thẻ nhớ, 01 mắt camera hiệu Yoosee không gắn thẻ nhớ.

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 09/8/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tr, tỉnh Đồng Nai).

[6] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện gia đình bị cáo Nguyễn Quang B đã bồi thường tiền điều trị thương tích cho ông Lê Hồng Th và anh Lê Hồng T số tiền 200.000.000 đồng. Ông Thống và anh Thạch không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về các vấn đề khác liên quan đến vụ án:

[7.1] Đối với người tên Bình (chưa rõ lai lịch) kèm theo số thuê bao 0353.579 589, hiện Cơ quan An ninh điều tra đã có văn bản yêu cầu Viettel cung cấp thông tin chủ thuê bao nhưng đến nay vẫn chưa có kết quả, nên Cơ quan An ninh điều tra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

[7.2] Đối với hành vi của bị cáo Nguyễn Quang B sử dụng quả nổ gây thương tích cho ông Thống 21% cùng anh Thạch 3% và 16 quả nổ tự tạo bị thu giữ nêu trên, hiện Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Đồng Nai tách ra để tiếp tục xác minh, điều tra về hành vi có dấu hiệu của tội “Giết người” (đang chờ kết quả giám định của cơ quan chuyên môn) và xử lý sau.

[8] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Quang B phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tr, tỉnh Đồng Nai phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt: Căn cứ vào khoản 1 Điều 305; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang B phạm tội “Chế tạo, sử dụng trái phép vật liệu nổ”. Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang B 10 (mười) **tháng** tù, thời hạn tù tính từ ngày 22/02/2022.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

2.1 Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu MI kèm theo số thuê bao 0355.789.421, số seri 8994 04800 00082 91793.

2.2 Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 hộp pin hiệu Power bên trong có 09 cục pin, 01 cửa sắt cầm tay, 190 đoạn dây màu đen, 03 hộp keo dán nhựa PVC hiệu Bình Minh, 04 nắp chụp ống nhựa phi 60, 01 công tắc điện hiệu Sopoka, 01 vỏ

chai nhựa hiệu number one có dây cước dài quấn quanh vỏ chai, 05 nắp pin có hàn dây điện, 01 cuộn băng keo đen và 01 cái rây kim loại.

2.3 Hoàn trả cho Nguyễn Quang B 02 mắt camera hiệu Ebitcam kèm 02 thẻ nhớ, 01 mắt camera hiệu Yoosee không gắn thẻ nhớ.

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 09/8/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tr, tỉnh Đồng Nai).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Quang B phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Tr;
- Công an huyện Tr;
- THADS huyện Tr;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Tuyền